

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÀO CAI

Số: 05/2023/QĐST- DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bát Xát, ngày 02 tháng 08 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 07 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 08/2023/TLST – DS ngày 25 tháng 04 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Sùng P – sinh năm 1966

Bà Lý Thị S – sinh năm 1967

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lý Thị S: Ông Sùng P

Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Ông Giàng A – Sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn C, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Sùng L - sinh năm 1997

Anh Sùng G- sinh năm 1999

Chị Lù Thị S – sinh năm 1994

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Sùng L và anh Sùng G, chị Lù Thị S là ông: Sùng P.

Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Bà Sùng Thị C – sinh năm 1985

Chị Giàng Thị S – sinh năm 2004

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Sùng Thị C và chị Giàng Thị S là ông Giàng A.

Địa chỉ: Thôn C, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về thực hiện nghĩa vụ: Ông Giàng A, bà Sùng Thị C, chị Giàng Thị S có nghĩa vụ trả lại cho hộ ông Sùng P, bà Lý Thị S, anh Sùng L, anh Sùng G, chị Lù Thị S diện tích đất là: 3426,2 m² (*Theo hồ sơ xem xét thẩm định tại chỗ ngày 14/06/2023 của tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai*) diện tích đất này nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 692418 thửa số 83, tờ bản đồ số 02, số vào sổ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00126, mục đích sử dụng RTS, cấp ngày 06/02/2007 mang tên hộ ông Sùng P, bà Lý Thị S tại Thôn N, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai, đất có tiếp giáp tứ cận như sau:

+ Phía Đông giáp hộ ông Giàng A Dơ (Con trai là Giàng A Và đang sử dụng cùng là 82,8m)

+ Phía Tây giáp hộ ông Sùng P là 16,0m;

+ Phía Nam giáp hộ ông Sùng P là 79,4m

+ Phía Bắc giáp hộ ông Sùng P là 39,1m

Ông Giàng A, bà Sùng Thị C, chị Giàng Thị S có nghĩa vụ thu dọn toàn bộ cây sắn đang trồng trên diện tích đất trên trả lại cho hộ ông Sùng P toàn bộ diện tích đất là 3426,2 m² (*Theo hồ sơ xem xét thẩm định tại chỗ ngày 14/06/2023 của tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai*).

(Có bảng kê tọa độ và trích lục thửa đất kèm theo và đây là phần không thể tách rời của quyết định).

3. Về án phí và chi phí xem xét thẩm định:

3.1: Về án phí: Ông Sùng P, bà Lý Thị S không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Sùng P, bà Lý Thị S số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002396 ngày 21/04/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B. Ông Giàng A phải chịu 150.000 đồng (Một trăm lăm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3.2: Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Sùng P nhận chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ số tiền là: 11.350.000 đồng (Mười một triệu ba trăm lăm mươi nghìn đồng). Xác nhận ông Sùng P đã nộp đủ tiền xem xét thẩm định.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND huyện B (2)
- THADS;
- Các đương sự (Để thi hành)
- Lưu HS – Tập QĐ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Hương